TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 12 -5- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Văn Quang – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Vũ Thị Lan – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Nguyễn Duy H – Thẩm phán;

2. Bà Nguyễn Thu N – Kiểm sát viên;

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Vũ Đức D - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang;

2. Ông Đỗ Danh H1 - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang;

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bình Giang và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn Đ, sinh ngày 17/8/2005, tại xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKHKTT: Số C K, khu T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Trần Thị H2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 11/4/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

* Người đại diện của hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị H2, sinh năm 1974 (là mẹ đẻ của bị cáo).

Địa chỉ: Khu T, Tt Kẻ S, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Đ1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Vũ Quang H3, sinh năm 1997.

Cháu Nguyễn Văn V, sinh ngày 27/8/2005.

Người đại diện của cháu V: ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1977.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Đ là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định (hiện đã bỏ học, không làm việc, sinh hoạt tại một tổ chức nào), Đ nghe mọi người nói ở khu vực gần cổng đền L1 huyện B, tỉnh Hải Dương có người bán ma túy nên nảy sinh ý định mua về bán lại cho người khác kiếm lời. Sáng ngày 08/4/2023, Đ đến quán nước ở khu vực thôn P, xã T, huyện B chơi. Tại đây, Đ gặp người bạn quen biết ngoài xã hội tên H4 (không xác định được nhân thân, lai lịch), H4 hỏi Đ có biết ai bán ma túy không thì mua cho H4, Đ bảo có và hẹn đến khoảng 23 giờ cùng ngày sẽ giao ma túy cho H4 tại khu vực nhà nghỉ Q1 88 ở thôn P, xã H, huyện B.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/4/2023, cháu Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô BKS 34S1-207.42 (Vũ mượn của bố đẻ là ông Nguyễn Văn Q) đến nhà Đ chơi. Tại đây, Đ nhờ V chở đi giải quyết công việc riêng Đc không nói cho V biết là đi mua ma túy), V đồng ý. Khi đi đến ngã 4 giao nhau giữa đường T với Quốc lộ C thuộc khu A, thị trấn K, huyện B, Đ bảo V dừng xe chờ ở đèn tín hiệu giao thông, Đ đi bộ đến khu vực phía ngoài cổng đền L1 gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 1 túi ma túy ke, 1 viên ma túy kẹo với giá 2.200.000 đồng, cất giấu trong túi áo khoác phía trước bên phải Đ đang mặc trên người rồi quay lại bảo V chở đến nhà nghỉ Q1 88 để Đ bán ma túy cho người tên H4 như đã hẹn trước đó Vũ không biết Đ nhờ chở đi để bán ma túy). Khi đến nhà nghỉ Q1 88, V dừng xe đứng ở ngoài đợi, Đ đi một mình vào khu vực lán để xe để đợi bán ma túy. Ngay lúc đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên phải của Đ 1 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 1 viên nén màu hồng hình viên kim cương, Đ khai nhận túi nilon là ma túy loại ke, viên nén là ma túy loại kẹo, Đ cất giấu để bán lại cho người tên H4 .

Kết luận giám định số 221/KL-KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Lê Văn Đ gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,621g là ma túy loại Ketamine; Viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn Đ gửi đến giám định khối lượng là 0,588g là ma túy, loại MDMA.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,506g ma túy loại Ketamine, 0,478g ma túy loại MDMA, 1 vỏ túi nilon màu trắng, 2 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định .

Ketamine - STT 40, Danh mục III; MDMA- STT 11, Mục IB, Danh mục I Nghị định số57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (09/4/2023).

Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 0,506g ma túy loại Ketamine, 0,478g ma túy loại MDMA, 1 vỏ túi nilon màu trắng, 2 vỏ phong bì (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi bán cất giấu trái phép ma túy trên người, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt giữ với nội dung tình tiết cụ thể của sự việc như được nêu trên. Bị cáo nhất trí với Kết luận giám định, nội dung bản Cáo trạng, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, đã nhận thức được việc làm vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, gia đình hoàn cảnh bố đẻ chết sớm để áp dụng mức hình phạt tù từ 18 đến 21 tháng đối với bị cáo; đề nghị không phạt bổ sung bị cáo vì bị cáo là người chưa thành niên.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí quan điểm của người bào chữa, xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt, khai tại giai đoạn điều tra: cháu Nguyễn Văn V và anh Vũ Quang H3 được chứng kiến cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ bị cáo cất giấu trái phép ma túy mục đích để bán, sự việc bắt giữ được lập biên bản, thu giữ và niêm phong ma túy bị cáo cất giấu, nội dung cụ thể sự việc như được nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi tố tụng của người bào chữa hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 05 phút ngày 08/4/2023, tại nhà nghỉ Q1 thuộc thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương, Lê Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,621g ma túy loại Ketamine và 0,588g ma túy loại MDMA, mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Do vậy, bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa phạm tội, vi phạm hành chính. Bị cáo có bố đẻ chết khi bị cáo còn chưa thành niên, nên cần được xem xét hoàn cảnh khi quyết định hình phạt.

[4]. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, mức hình phạt tù áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội và buộc bị cáo chấp hành hình phạt ở cơ sở giam giữ.

Bị cáo là người chưa thành niên, nên không phạt tiền bổ sung.

[6]. Về vật chứng: 0,506g ma túy loại Ketamine, 0,478g ma túy loại MDMA,

1 vỏ túi nilon màu trắng, 2 vỏ phong bì (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ, mua bán, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo, người mua ma túy có tên H4 không xác định được là ai, cháu Nguyễn Văn V không biết Đ đi nhờ xe mua ma túy về mục đích bán lại kiếm lời, nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù tính từ ngày bị tạm giữ (09/4/2023).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,506g ma túy loại Ketamine; 0,478g ma túy loại MDMA; 1 vỏ túi nilon màu trắng; 2 vỏ phong bì hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dươngải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Bình Giang;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Cường